

Số: /2025/TT-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2025

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2023/TT-BVHTTDL ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng lựa chọn dự án sản xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước

Căn cứ Luật Điện ảnh số 05/2022/QH15;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 131/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện ảnh;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2023/TT-BVHTTDL ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng lựa chọn dự án sản xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 6 Điều 5

“b) Cơ quan thường trực của Hội đồng được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ trên cơ sở phù hợp về chức năng, nhiệm vụ; độc lập, khách quan; bảo đảm nguồn lực về nhân lực và cơ sở vật chất; có năng lực tổ chức, điều phối, triển khai hoạt động của Hội đồng.”

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung, thay thế một số điểm và mẫu tại khoản 2 Điều 6

1. Thay thế Mẫu số 01 tại điểm a khoản 2 Điều 6 bằng Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Thay thế Mẫu số 02 tại điểm d khoản 2 Điều 6 bằng Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 Điều 6:

“d) Thành viên Hội đồng tham dự họp ghi ý kiến bằng Phiếu thăm định theo Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này. Trường hợp Phiếu thăm định cần chỉ dẫn chi tiết hơn về tài liệu, văn bản liên quan hoặc nội dung cụ thể, Chủ tịch Hội đồng quyết định các nội dung chi tiết đó;”.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 7

“4. Thành viên Tổ giúp việc Hội đồng thực hiện lập Báo cáo rà soát theo phân công của Tổ trưởng Tổ giúp việc Hội đồng.”.

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 8

1. Sửa đổi, bổ sung các điểm c và d khoản 4:

“c) Tiếp nhận Báo cáo rà soát, Phiếu thăm định từ Tổ trưởng Tổ giúp việc Hội đồng; gửi Giấy mời họp, Báo cáo rà soát, Phiếu thăm định, Hồ sơ dự án sản xuất phim và tài liệu liên quan tới thành viên Hội đồng; chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cuộc họp của Hội đồng;

d) Tổng hợp ý kiến thành viên Hội đồng tại Phiếu thăm định, ghi Biên bản họp Hội đồng;”.

2. Sửa đổi, bổ sung các khoản 5 và 6, bổ sung khoản 7:

“5. Quyền và trách nhiệm của Tổ trưởng Tổ giúp việc Hội đồng

a) Chủ trì cuộc họp của Tổ giúp việc Hội đồng rà soát Hồ sơ dự án sản xuất phim quy định tại Điều 8 Nghị định số 131/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện ảnh;

b) Đề xuất cơ quan thường trực Hội đồng yêu cầu cơ quan quản lý dự án cung cấp bổ sung tài liệu trong trường hợp Hồ sơ dự án sản xuất phim chưa đầy đủ thông tin;

c) Trực tiếp hoặc phân công tổ viên Tổ giúp việc Hội đồng thực hiện lập Báo cáo rà soát; đề xuất nội dung chỉ dẫn chi tiết tại Phiếu thăm định báo cáo Chủ tịch Hội đồng (nếu cần);

d) Thực hiện các quyền, trách nhiệm của tổ viên Tổ giúp việc Hội đồng.

6. Quyền và trách nhiệm của tổ viên Tổ giúp việc Hội đồng

a) Tiếp nhận Hồ sơ dự án sản xuất phim và tài liệu liên quan từ Thư ký Hội đồng;

b) Rà soát Hồ sơ dự án sản xuất phim, tham gia ý kiến chuyên môn tại cuộc họp của Tổ giúp việc Hội đồng;

c) Lập Báo cáo rà soát, đề xuất nội dung chi tiết Phiếu thăm định của thành viên Hội đồng theo phân công của Tổ trưởng Tổ giúp việc Hội đồng;

d) Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Tổ giúp việc Hội đồng. Trường hợp vắng mặt phải báo cáo Tổ trưởng Tổ giúp việc Hội đồng;

đ) Tham gia các cuộc họp của Hội đồng theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng. Trường hợp vắng mặt phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng;

e) Bảo lưu ý kiến cá nhân tại Báo cáo rà soát nếu không nhất trí với kết quả rà soát của Tổ giúp việc Hội đồng tại Báo cáo rà soát;

g) Bảo mật thông tin đối với các dự án sản xuất phim tham gia lựa chọn, Báo cáo rà soát và các nội dung thảo luận tại cuộc họp của Tổ giúp việc Hội đồng và Hội đồng.

7. Quyền và trách nhiệm của cơ quan thường trực của Hội đồng

- a) Yêu cầu cơ quan quản lý dự án cung cấp bổ sung tài liệu trong trường hợp Hồ sơ dự án sản xuất phim chưa đầy đủ thông tin;
- b) Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng;
- c) Bảo đảm cơ sở vật chất cho hoạt động của Hội đồng;
- d) Lưu trữ, quản lý hồ sơ, tài liệu và dữ liệu liên quan theo quy định của pháp luật;
- đ) Thực hiện cung cấp hồ sơ, tài liệu của Hội đồng theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền (nếu có);
- e) Các quyền và trách nhiệm khác có liên quan đến việc tổ chức, điều phối, triển khai hoạt động của Hội đồng.”.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 02 năm 2026.

2. Hội đồng được cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập trước ngày Thông tư này có hiệu lực và có nhiệm kỳ kết thúc sau ngày Thông tư này có hiệu lực được tiếp tục hoạt động theo quyết định thành lập, đồng thời hoạt động theo quy định tại Thông tư này.

3. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức kịp thời phản ánh về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Vụ Kế hoạch, Tài chính) để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL và xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL.
- Các đơn vị thuộc Bộ VHTTDL;
- Sở VHTTDL, Sở VHNT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công TTĐT: Chính phủ, Bộ VHTTDL; Công báo;
- Lưu: VT, KHTC (100b).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hùng